

Số: 124/2020/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 26 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 194/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bàn Thị P, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn LĐ, xã KĐ huyện CH, tỉnh TQ.

Bị đơn: Anh Nông Văn T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn LĐ, xã KĐ huyện CH, tỉnh TQ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 108, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bàn Thị P và anh Nông Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nông Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nông Quang K, sinh ngày 21/12/2008 và cháu Nông Văn V, sinh ngày 09/02/2011.

Chị Bàn Thị P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nông Quang K và Nông Văn V mỗi cháu 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) một tháng, tổng cộng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) một tháng, kể từ ngày 15/7/2020 cho đến khi cháu K và cháu V đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ mỗi tháng một lần vào ngày 15 hằng tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Bàn Thị P và anh Nông Văn T không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn): Chị Bàn Thị P có nghĩa vụ nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0002749 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Anh Nông Văn T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã KĐ, huyện CH, tỉnh TQ(nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thùy Trâm